TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH TÂN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 79/2023/HNGĐ.ST
Ngày: 21 - 8 - 2023
V/v tranh chấp về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mười Hai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Đức

2. Ông Lê Ngọc Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Định

- Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Tân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long *tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bé Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 105/2023/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023, về việc: Tranh chấp về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Lư Thị Ngọc D**, sinh năm 1997 (có mặt). Địa chỉ: Tổ B, ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Trọng Đ,** sinh năm 1992 (có mặt). Địa chỉ nơi đăng ký thường trú: Tổ B, ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Địa chỉ tạm trú: Tổ A, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản khai ngày 18/4/2022 và lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lư Thị Ngọc D trình bày:

Chị và anh Nguyễn Trọng Đ kết hôn và có một con chung tên Nguyễn Ngọc Bình A (sinh ngày 12/7/2019). Chị và anh Đ đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự số 36/2023/QĐST-HNGĐ ngày 20/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long. Thực hiện thỏa thuận trên, anh Đ là người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn, tuy nhiên đanh Đ không trực tiếp nuôi con mà giao lại cho cha mẹ anh Đ chăm sóc. Mỗi lần khi chị thăm cháu Bình A thì anh Đ tỏ thái độ không thích, có nhiều lời lẽ không cho chị thăm con và thách thức thưa kiện. Mặt khác, hiện nay, hoàn cảnh kinh tế của anh Đ rất khó khăn, phải thuê nhà trọ để ở, nghề nghiệp không ổn định, không có việc làm, không đảm bảo thu nhập để nuôi dưỡng con chung. Trong thời gian qua, con chung là Bình A thường bệnh, sức khỏe không tốt, do vậy việc anh Đ nuôi dưỡng con chung không đảm bảo cho sự phát triển toàn diện. Hiện nay chị đang làm nghề tiếp thị sản phẩm, thu nhập bình quân hàng tháng khoảng 15.000.000đ, công việc gần nhà luôn có điều kiện trực tiếp chăm sóc, nuôi dạy con.

Chị Lư Thị Ngọc D yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được nuôi con chung là Nguyễn Ngọc Bình A, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

- Tại biên bản hòa giải ngày 15/6/2023, bị đơn anh Nguyễn Trọng Đ trình bày: Sau khi ly hôn với chị D, anh là người trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Ngọc Bình A thì giữa anh và chị D thỏa thuận thời gian 02 tuần chị D đến thăm con một lần, chiều thứ bảy đưa con về nhà ngoại chơi, sáng thứ hai thì đưa cháu về để anh chăm sóc. Hiện sức khỏe của con chung vẫn khỏe mạnh bình thường, B được đi học, chỗ anh ở gần trường, chăm sóc y tế tốt hơn, việc đưa rước con thuận lợi. Hiện anh làm tài xế xe tải, chăn nuôi bờ sữa và gà, có cho thuê mặt bằng, thu nhập khoảng 20.000.000đ/tháng. Chị D yêu cầu thay đổi việc con chung thì anh không đồng ý vì chị D thu nhập không ổn định, phải thuê nhà trọ để ở nên không đảm bảo cho việc nuôi con chung. Hiên anh có gia đình riêng nhưng do công việc làm ăn nên anh thuê nhà trọ ở chung với mẹ ruột và B tại ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Tại phiên tòa, chị Lư Thị Ngọc D vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và xác định: Hiện nay anh Đ đã có gia đình riêng với người phụ nữa khác nên chị sợ cuộc sống con chung bị ảnh hưởng, chị có đủ điều kiện về thu nhập, có chỗ ở để nuôi dạy, đưa rước chăm sóc con chung.

Anh Đ xác định: Hiên nay anh và cháu Bình A sống chung nhà trọ với mẹ ruột là bà Lê Thị T, cháu Bình A đang học mần non, thời gian anh đi làm thì nhờ mẹ ruột đưa rước và phụ chăm sóc, anh sáng đi làm chiều về nhà nên vẫn đảm bảo chăm sóc cho con chung khỏe mạnh và phát triển tốt. Trước khi ly hôn khoảng một năm thì con chung vẫn do anh trực tiếp chăm sóc tại nhà trọ hiện nay anh đang thuê, anh chưa kết hôn với người khụ nữ khác.

Ý kiến và quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký từ khi thụ lý đến tại phiên toà hôm nay thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc xác định quan hệ pháp luật, thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát, việc thông báo, cấp tống đạt văn bản tố tụng là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; thời hạn chuẩn bị xét xử, sự có mặt của các thành viên Hội đồng xét xử là đúng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử. Hội đồng xét xử và thư ký tại phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng thực hiện đúng pháp luật.

- Về nội dung: Xét cháu Nguyễn Ngọc Bình A từ lúc chị D, anh Đ ly hôn đến nay do anh Đ và gia đình anh Đ trực tiếp chăm sóc, sức khỏe cháu A vẫn phát triển bình thường về thể chất và tinh thần, anh Đ có việc làm, sáng đi làm chiều về nên vẫn có điều kiện trực tiếp chăm sóc con chung. Xét về môi trường và điều kiện sinh hoạt, cuộc sống của con chung đã ổn định. Chị D chưa chứng minh được anh Đ và gia đình Đ chăm sóc con chung không còn đảm bảo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị D. Về án phí sơ thẩm buộc chị D phải nộp 300.000đ *(lập luận và căn cứ pháp lý có văn bản gửi lưu tại hồ sơ vụ án).*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét nguyên đơn chị Lư Thị Ngọc D yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, anh Nguyễn Trọng Đ có nơi tạm trú thuộc huyện L, tỉnh Vĩnh Long nhưng có nơi đăng ký thường trú thuộc huyện B, tỉnh Vĩnh Long và đồng ý để Tòa án nhân dân huyện Bình Tân tiếp tục giải tuyết vụ án nên tranh chấp và quan hệ pháp luật thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, được quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về nội dung:

[2.1] Cháu Nguyễn Ngọc Bình A (sinh ngày 12/7/2019) là con chung của chị D, anh Đ, do anh Đ trực tiếp chăm sóc từ lúc ly hôn vào ngày 20/3/2023. Tuy trong thời gian đi làm anh Đ gửi cháu B để mẹ ruột đưa đón khi đi học nhưng anh và con chung vẫn ờ cùng nhà trọ với cháu Bình A và mẹ ruột Lê Thị T, sáng đi làm chiều về nhà nên vẫn đảm bảo có điều kiện trực tiếp chăm sóc, giáo dục con chung. Qua xác minh ở địa phương nơi anh Đ sinh sống (bút lục 46) và các chứng cứ do anh Đ cung cấp (bút lục 43, 40…) hiện nay sức khỏe của cháu Bình A vẫn phát triển tốt về thể chất và tinh thần, con chung được đi học. Xét môi trường sống, điều kiện sinh hoạt hiện tại của con chung đã có có cuộc sống ổn định, việc thay đổi người nuôi con theo yêu cầu của chị D là không cần thiết.

[2.2] Mặt khác, sau khi ly hôn chị D vẫn đến thăm nôm, chăm sóc con chung không ai cản trở. Tại phiên tòa, chị D cũng thừa nhận anh Đ và gia đình anh Đ tạo điều kiện tốt để chị D đến thăm mom, chăm sóc con. Chị D chưa chứng minh được hiện tại anh Đ chăm sóc nuôi dạy con chung không đảm bảo hoặc có hành vi ngăn cản việc nuôi dưỡng, thăm nom và giáo dục con chung làm ảnh hưởng đến sự phát triển của con chung theo quy định tại khoản 2 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, do vậy yêu cầu khởi kiện của chị D không được chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Lư Thị Ngọc D phải nộp án phí là 300.000đ theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Anh Đ không phải nộp án phí.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với chứng cứ và đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng các Điều 82 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 144, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lư Thị Ngọc D về việc yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung tên là Nguyễn Ngọc Bình A (sinh ngày 12/7/2019).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc chị Lư Thị Ngọc D phải nộp 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)*.

3. Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN		**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
		(Đã ký)
Trần Ngọc Đức	**Lê Ngọc Hải**	**Nguyễn Văn Mười Hai**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Mười Hai

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA): 01;
- VKSND huyện Bình Tân: 01;
- CCTHADS huyện Bình Tân: 01;
- Các đương sự: 02;
- UBND xã Tân Hưng
(h.Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long): 01;
- UBND xã Thanh Đức
(h.Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long): 01;
- Lưu: 04.